

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI
Ngữ văn 9
(Thời gian làm bài: 150 phút)

Câu 1 (8 điểm)

Tôi hỏi đất:

- Đất sống với nhau như thế nào?
- Chúng tôi tôn cao nhau.

Tôi hỏi nước:

- Nước sống với nhau như thế nào?
- Chúng tôi làm đày nhau.

Tôi hỏi cỏ:

- Cỏ sống với nhau như thế nào?
- Chúng tôi đan vào nhau.

Làm nên những chân trời.

Tôi hỏi người:

Người sống với nhau như thế nào?...

(Trích bài thơ *Hỏi* - Hữu Thỉnh)

Em hãy giúp nhà thơ trả lời câu hỏi trên bằng một bài văn nghị luận?

Câu 2: (12 điểm)

Bàn về thơ, nhà phê bình Nguyễn Minh Châu khẳng định: “*Thơ khởi sự từ tâm hồn, vượt lên nhờ tầm nhìn và đọng lại nhờ tấm lòng người viết*”.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Làm rõ nhận định trên qua bài thơ sau:

HÀNH QUÂN GIỮA RỪNG XUÂN

*Rừng xa vọng tiếng chim gù,
Ngân nga tiếng suối, vi vu gió ngàn.
Mùa xuân đẫm lá nguy trang,
Đường ra tiền tuyến nở vàng hoa mai.
Ba lô nặng, súng cầm tay,
Đường xa biết mấy dặm dài nhớ thương.
Giờ này mẹ ở quê hương,
Cũng chùng đang dõi theo đường ta đi.
Đêm mưa, ngày nắng sá gì,
Quân thù còn đó, ta đi chưa về.
Chim rừng thánh thót bên khe,
Nhìn lên xanh biếc bốn bề rừng xuân.*

(Trích tuyển tập “*Thơ Lê Anh Xuân*”, NXB Giáo dục, 1981)

Tri thức ngữ văn về tác giả.

Lê Anh Xuân (1940 - 1968) tên thật là Ca Lê Hiến, sinh ngày 5 tháng 6 năm 1940 tại quê hương Đồng Khởi - Bến Tre. Ông cũng là một chiến sĩ, hy sinh ngày 21 tháng 5 năm 1968 tại ấp Phước Quảng, xã Phước Lợi, huyện Cần Đức, tỉnh Long An trong một trận càn của quân đội Mỹ và đã được Nhà nước Việt Nam truy tặng Giải thưởng Nhà nước và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vì

những đóng góp to lớn của mình cho dân tộc. Các tác phẩm nổi tiếng: “Nhớ mưa quê hương” (1961), “Trở về quê nội” (1965), “Nguyễn Văn Trỗi” (Trường ca -1968) ...

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Có kiến thức văn học và xã hội đúng đắn, sâu rộng; kỹ năng làm văn tốt; bố cục rõ ràng, kết cấu hợp lý, lập luận chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh và sức biểu cảm, ít mắc lỗi về chính tả, ngữ pháp.

2. Đáp ứng yêu cầu đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh. Hướng dẫn chấm thi chỉ nêu một số nội dung cơ bản, giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm. Khuyến khích, trân trọng những bài làm có tính sáng tạo, những bài có ý kiến và giọng điệu riêng. Chấp nhận các cách kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lý, có sức thuyết phục.

3. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,25. Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) trong *Đáp án - Thang điểm* phải được sự thống nhất trong tổ chấm thi và đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi câu.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Câu	Nội dung	Điểm
1	<p><i>Tôi hỏi đất:</i> - Đất sống với nhau như thế nào? - Chúng tôi tôn cao nhau.</p> <p><i>Tôi hỏi nước:</i> - Nước sống với nhau như thế nào? - Chúng tôi làm đầy nhau.</p> <p><i>Tôi hỏi cỏ:</i> - Cỏ sống với nhau như thế nào? - Chúng tôi đan vào nhau. Làm nên những chân trời.</p> <p><i>Tôi hỏi người:</i> Người sống với nhau như thế nào?...</p> <p>(Trích bài thơ <i>Hỏi</i> - Hữu Thỉnh)</p> <p>Em hãy giúp nhà thơ trả lời câu hỏi trên bằng một bài văn nghị luận.</p>	8.0
	a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận với đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Bài học về lối sống đẹp cho mình, cho mọi người.	0.25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm theo trình tự hợp lý, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt thao tác lập luận	

<p>để triển khai luận điểm; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và dẫn chứng; dẫn chứng phải phù hợp, cụ thể, sinh động.</p> <p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt thao tác lập luận để triển khai luận điểm; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và dẫn chứng; dẫn chứng phải phù hợp, cụ thể, sinh động.</p> <p><i>Thí sinh có thể có nhiều hướng triển khai vấn đề, miễn là hợp lí. Sau đây là một gợi ý:</i></p>	1,0
<p>* Giải thích:</p> <p>- Khái quát ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ gồm hai cuộc đối thoại: một dành cho tự nhiên vô tri và một dành cho con người. Tự nhiên vô tri nhưng biết sống vì nhau: đất biết tôn cao nhau, nước biết làm đầy cho nhau và cỏ đan vào nhau thành những chân trời rộng lớn...</p> <p>- Mượn cuộc đối thoại của tự nhiên vô tri, tác giả đặt câu hỏi đối thoại với con người để nêu lên một vấn đề bức thiết trong xã hội: đó là chuẩn mực của lối sống đẹp cũng như ý nghĩa của cuộc sống.</p>	3.0
<p>* Bàn luận:</p> <p>- Trong cuộc sống con người, "tôn cao nhau" có thể hiểu là thái độ tôn kính giữa người với người, nhưng sâu sắc hơn đó là tinh thần vị tha, biết đặt lợi ích của người khác lên lợi ích của mình, thậm chí có lúc phải hi sinh thầm lặng.</p>	1.5
<p>- Từ câu trả lời của nước, "làm đầy nhau" chính là tinh thần rộng lượng, biết hoàn thiện cho mình- cho người khác về kiến thức, về nhân cách...; đặc biệt là biết cho đi, biết yêu thương.</p> <p>- Không những thế, từ câu trả lời của cỏ giúp ta hiểu giá trị và ý nghĩa của tình đoàn kết, tương thân tương ái giữa người với người.</p>	1.5
<p>* Mở rộng, phản đề:</p> <p>Phê phán lối sống vị kỷ, vô cảm, vô trách nhiệm của một số người trong xã hội. Lối sống đó khiến cho những giá trị bền vững và cao quý nhất trong cuộc sống bị đảo lộn, xã hội vì thế mà mất đi tình yêu, lẽ phải và sự công bằng...</p>	
<p>* Bài học nhận thức và hành động:</p> <p>- Nhận thức được ý nghĩa của lối sống đẹp: Đó là lối sống vượt ra khỏi chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, đố kỵ, bon chen...; hướng tới lối sống khoan dung, độ lượng, biết ước mơ vươn tới, biết hòa nhập với cộng đồng, biết làm việc hữu ích để cống hiến cho xã hội... góp phần làm đẹp cho cuộc sống, xã hội.</p> <p>-Khẳng định, biểu dương và chỉ ra những yêu cầu về việc bồi dưỡng lối sống đẹp cho mỗi người, cho cả cộng đồng, góp phần đẩy lùi đói nghèo ,dịch bệnh, tội ác, thiên tai....</p>	

	d. Sáng tạo: có cách diễn đạt mới mẻ, có suy nghĩ riêng, thấu đáo về vấn đề cần nghị luận	0.25
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt	0.25
2	a. <i>Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận:</i> Có đầy đủ phần Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được các luận điểm; Kết bài khái quát được nội dung nghị luận.	0.5
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i>	0.5
	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm phù hợp, sắp xếp các luận điểm theo một trình tự hợp lí, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:</i>	11,0
	1. Giải thích và bình luận, lí giải nhận định. * Giải thích: + <i>Thơ khởi sự từ tâm hồn:</i> Thơ là tiếng lòng của người viết. Thơ là thể loại trữ tình chứa những tâm trạng, tình cảm của người viết. Nhà thơ không thể làm ra một bài thơ hay nếu như không có cảm xúc. Bởi vậy, thơ chính là tấm gương phản chiếu tâm hồn nhà thơ. + <i>Thơ vượt lên bằng tâm nhìn:</i> là muốn nói tới tư tưởng của người viết. Thơ hay là thơ phải có tư tưởng. + <i>Thơ động lại nhờ tấm lòng người viết:</i> là sức sống của mỗi bài thơ, giá trị nhân đạo của tác phẩm. Một bài thơ để sống được trong lòng người đọc phải được viết nên bằng cái tâm của người cầm bút. Khi tiếng lòng của nhà thơ chạm được đến tiếng lòng của người đọc thì bài thơ ấy sẽ có sức sống lâu bền. => Như vậy, ý kiến khẳng định : điểm khởi đầu của thơ là cảm xúc, rung động thẩm mỹ; tầm cao giá trị của thơ là tư tưởng và sức sống của thơ là ở tấm lòng. * Bình luận, lí giải: + Thơ khởi phát từ trong lòng người, nếu không khởi phát từ tâm hồn, thơ không thể có được sự chân thành, xúc cảm, làm rung động trái tim. Thơ là nghệ thuật trữ tình chính vì vậy	2.0

	<p>tình cảm trong thơ là yếu tố cốt lõi. Tình cảm trong thơ được bắt nguồn từ tâm hồn con người sẽ giá trị và có ý nghĩa hơn. Thơ đem đến tiếng nói tình cảm chân thật nhất, khơi gợi và hé mở những bí ẩn trong nội tâm con người. Bắt nguồn từ tâm hồn thơ bồi đắp cho con người những tình cảm đẹp đẽ, những rung động trước cuộc sống. Tình cảm trong thơ là những tình cảm đẹp đẽ, có khả năng thanh lọc tâm hồn con người.</p> <p>+ Tác phẩm văn học là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, là sự phản ánh đời sống hiện thực qua nội dung, tư tưởng. Để chuyển tải nội dung, tư tưởng, tác phẩm thơ cần có một cái nhìn toàn diện, sâu sắc. Người làm thơ cần có tầm nhìn bao quát hướng ra sự sống nhưng cũng cần phải biết chất lọc điểm nhìn của mình vào những sự kiện nổi bật giữa bộn bề cuộc sống, có như vậy thì tác phẩm nghệ thuật của họ mới có giá trị. Giá trị tư tưởng của tác phẩm thể hiện ở cái nhìn khám phá của người nghệ sĩ đối với cuộc sống. Người nghệ sĩ cần phải trau dồi, phải trải nghiệm cuộc sống để có một tầm nhìn sâu và rộng, để những tư tưởng được gửi gắm không chỉ có ý nghĩa trong hiện tại mà cả tương lai.</p> <p>+ Động lực nhờ tấm lòng người viết: Tiếp nhận văn chương là một quá trình. Người nghệ sĩ sáng tạo ra nghệ thuật nhưng người tiếp nhận lại là độc giả, chính vì vậy mà một tác phẩm nghệ thuật phải động lực được trong lòng người đọc. Thơ không chỉ là nghệ thuật mà ẩn giấu trong thơ là những giá trị nhân sinh tốt đẹp: giá trị hiện thực, giá trị nhân đạo.. . Những gì được viết ra từ cái tâm sẽ dễ dàng được đón nhận. Đó là tiếng nói tri âm từ trái tim đến trái tim.</p> <p>2. Chứng minh nhận định qua bài thơ “Hành quân giữa rừng xuân”.</p> <p>2.1 Giới thiệu vài nét về tác giả Lê Anh Xuân và bài thơ “Hành quân giữa rừng xuân”</p> <p>2.2. Chứng minh:</p> <p>a. Bài thơ “Hành quân giữa rừng xuân” đã trở tiếng lòng, tâm hồn, là những cảm nhận sâu sắc của ông về cuộc đời người lính.</p> <p>* Hình ảnh người lính hành quân giữa rừng xanh.</p>	<p>1,0</p> <p>3,0</p>
--	---	-----------------------

- Âm thanh: Tiếng chim gù, tiếng suối: Rộn rã, tươi vui
 - Hình ảnh: Đầm lá ngọc trang, vàng hoa mai: Màu sắc tươi sáng, thấp lên hi vọng về ngày toàn thắng.

- Biện pháp nhân hóa “ngân nga tiếng suối”, ẩn dụ “mùa xuân”: chỉ mùa xuân của tuổi trẻ, mùa xuân của đất trời, mùa xuân của non sông, “tiền tuyến nở vàng hoa mai”: tin vui thắng lợi, sao vàng tung bay.

-> Thiên nhiên tươi đẹp, con người lạc quan, cùng hòa tấu tạo nên bức tranh tươi vui, rạng rỡ, tràn đầy hi vọng. Hiện ra trên trang thơ, trong lòng người đọc hôm nay vẫn còn mãi bức tranh thiên nhiên góp nhặt, nâng niu từng chi tiết với đầy đủ âm thanh, màu sắc vô cùng thi vị, quyện vào nhau làm nền cho con người trên con đường hướng về tương lai đầy rạng rỡ, thấm thiết.

*** Tâm tình người lính**

- Hình ảnh: *Ba lô trên vai, tay súng*: Ý chí và tâm lòng vác cả non sông trên lưng để chiến đấu chống giặc, cứu nước.
 - Tâm tư: *Nhớ thương, mẹ ở quê nhà*: Tình yêu thăm thẳm, chất chứa nỗi nhớ, lo lắng về mẹ già của người lính => Đáng quý, đáng trân trọng.

-> Biện pháp ẩn dụ, so sánh (nhớ thương dài như mấy dặm đường xa xôi) nhấn mạnh tâm hồn cao đẹp của anh bộ đội cụ Hồ.

*** Ý chí của người lính**

- Hình ảnh: *Đêm mưa, ngày nắng*: ám dụ những khó khăn, vất vả của người lính trên đường đánh giặc.
 - Lòng quyết tâm: *Quân thù còn đó, ta đi chưa về*: mạnh mẽ, ý chí sắt đá, lời thề sắt son với non sông, Tổ quốc.
 - Hình ảnh: *Chim rừng thánh thót, bốn bề rừng xuân*: Niềm hân hoan nối tiếp lên đường và hi vọng thắng lợi nối liền hành trình các anh đi.

+ Liên hệ với hình ảnh người lính trong các bài thơ như “Đồng chí” của Chính Hữu, “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật...

-> Khắc họa rõ nét tinh thần của những người lính trẻ đối với tổ quốc, non sông.

b. Dấu ấn rõ nét, độc đáo, sáng tạo về đẹp hình thức nghệ thuật bài thơ.

-Thê lục bát đã giúp cho nhà thơ diễn tả hiện thực và bộc lộ cảm xúc một cách linh hoạt.

- Bút pháp hiện thực - bi tráng nhưng không kém phần lãng mạn. Lê Anh Xuân thật tài tình khi sử dụng những hình ảnh về núi rừng, thiên nhiên tuyệt đẹp để nói lên khát vọng mãnh liệt của lính hành quân.

	<p>- Những những chi tiết, hình ảnh tuy giản đơn, mộc mạc nhưng chứa đựng tấm lòng, tình yêu thương to lớn của tác giả dành cho người lính, quê hương, đất nước và con người Việt Nam.</p> <p>- Hình ảnh thơ cô đọng, mộc mạc, giản dị, chân thực song rất lãng mạn.</p> <p>- Ngôn ngữ thơ hàm súc, súc tích, có khi dồn nén, giàu sức biểu cảm.</p> <p>Những sáng tạo độc đáo của bài thơ tạo nên nét riêng cho phong cách thơ Lê Anh Xuân.</p> <p>3. Đánh giá, nâng cao.</p> <p>- Ý kiến trên khẳng định sự thống nhất của những yếu tố cần có cho một bài thơ hay, một bài thơ có sức sống lâu bền đó là “<i>khởi sự từ tâm hể, vượt lên bằng tâm nhìn và đọng lại nhờ tấm lòng người viết</i>” thiếu đi một yếu tố vẫn thành thơ nhưng không phải là thơ có sức lay động mạnh mẽ, có giá trị trường tồn. Vì vậy người cầm bút phải yêu và sống hết mình với cuộc đời, luôn tìm tòi, khám phá vẻ đẹp của cuộc sống, con người và thể hiện bằng tài năng, tâm huyết của người nghệ sĩ.</p> <p>- Ý kiến trên còn nhấn mạnh đến vai trò của người tiếp nhận. Người đọc cũng cần bồi đắp tâm hồn và vốn sống để cảm nhận được giá trị của thơ ca, có thái độ trân trọng đối với những áng thơ hay, yêu quý những nhà thơ chân chính.</p>	1.0
	<p>d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
	<p>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</p>	0,25